

Bản án số: 08/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 28-6-2019

“V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ THỌ - TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Mai Dung

2. Ông Lê Xuân Trường

-Thư ký phiên tòa: Ông Trần Việt Dũng - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Lưu Thanh Liêm - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 6 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 64/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2019 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H - sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu 6, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Việt H - sinh năm 1991

Địa chỉ: Khu 6, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, những lời trình bày tiếp theo tại Toà án và tại phiên tòa, chị Lê Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Việt H kết hôn vào ngày 02 tháng 11 năm 2011 tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống cùng với gia đình anh H tại khu 6, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được 04 năm, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, lối sống không hợp nhau nên thường xảy ra cãi nhau. Đến tháng 3 năm 2019, anh H đánh đuổi chị nên chị đã về nhà bố mẹ đẻ ở. Nay tình cảm vợ chồng không còn, chị khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh H.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Trâm A - sinh ngày 26/7/2012 và Nguyễn Duy B - sinh ngày 04/01/2014. Ly hôn, chị xin trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Ngọc Trâm A, còn để anh H trực tiếp nuôi con chung là

Nguyễn Duy B. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Việt H trình bày: Anh thừa nhận lời trình bày của chị H về thời gian kết hôn, quá trình chung sống, mâu thuẫn vợ chồng là đúng. Nay chị H xin ly hôn anh xét thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn nên không muốn ly hôn, còn nếu chị H kiên quyết ly hôn thì anh cũng đành nhất trí ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Trâm A - sinh ngày 26/7/2012 và Nguyễn Duy B - sinh ngày 04/01/2014. Ly hôn anh xin trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung và yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã P có quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về tố tụng: Vụ án được thụ lý đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn vắng mặt trong suốt giai đoạn chuẩn bị xét xử mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn anh Hùng có mặt đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điều 51, điều 56, điều 81, điều 82 và điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lê Thị H được ly hôn anh Nguyễn Việt H.

- Về con chung: Xử giao cho chị Lê Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Ngọc Trâm A - sinh ngày 26/7/2012. Giao cho anh Nguyễn Việt H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Duy B - sinh ngày 04/01/2014 cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị H và anh H trình bày không có nên không đề nghị giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, lời trình bày của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Tranh chấp ly hôn, con chung giữa chị Lê Thị H và anh Nguyễn Việt H là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Các đương sự có nơi cư trú tại xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ nên vụ án

thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã P theo quy định tại khoản 1 điều 28, khoản 1 điều 35 và khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Việt H vắng mặt tại Tòa án mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nên anh H không có bản tự khai và Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án được. Tại phiên tòa hôm nay, anh H có mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Việt H tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ vào ngày 02/11/2011 đó là cuộc hôn nhân tiến bộ và hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được thời gian được khoảng 04 năm, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, lối sống không hợp nhau nên thường xảy ra cãi nhau. Đến tháng 3 năm 2019 anh H đánh đuổi chị H nên chị đã về nhà bố mẹ đẻ ở. Qua biên bản xác minh và ý kiến của chính quyền địa phương cũng như Hội phụ nữ xã H nơi vợ chồng anh chị chung sống thì mâu thuẫn vợ chồng đã trở nên trầm trọng, vợ chồng đã sống ly thân như vậy mục đích hôn nhân không đạt và đề nghị Tòa án xem xét giải quyết để đảm bảo quyền và lợi ích cho các bên đương sự. Hội đồng xét xử nhận thấy, chị H và anh H đã ly thân, chấm dứt quan hệ, không quan tâm đến nhau như vậy chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trở nên trầm trọng, khó có thể hàn gắn được còn anh H trình bày vẫn còn tình cảm nhưng anh H cũng không có biện pháp gì để khắc phục nên việc chị H xin ly hôn anh H là có căn cứ và phù hợp với quy định tại khoản 1 điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận và xử cho chị Lê Thị H được ly hôn anh Nguyễn Việt H.

[3]. *Về con chung*: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Trâm A - sinh ngày 26/7/2012 và Nguyễn Duy B - sinh ngày 04/01/2014. Ly hôn, chị xin trực tiếp nuôi 01 con chung để anh H trực tiếp nuôi 01 con chung và hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Còn anh H xin được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung và không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con. Qua biên bản lấy ý kiến của chính quyền địa phương cũng như Hội phụ nữ xã H thì đề nghị xem xét điều kiện thực tế và giao cho mỗi bên nuôi 01 con chung. Hội đồng xét xử nhận thấy, con chung còn nhỏ rất cần sự chăm sóc của bố, mẹ; xét về điều kiện thực tế cũng như khả năng kinh tế của cả hai bên, để tạo điều kiện cho con chung phát triển toàn diện về thể chất lẫn tinh thần nên cần giao cho mỗi bên đương sự nuôi một con chung là phù hợp với điều kiện thực tế và quy định của pháp luật. Đối với cháu Nguyễn Ngọc Trâm A - sinh ngày 26/7/2012 là con gái nên cần giao chị Lê Thị H trực tiếp được nuôi dưỡng, còn cháu Nguyễn Duy B - sinh ngày 04/01/2014 cần giao cho anh Nguyễn Việt H trực tiếp được nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4]. *Về tài sản chung, công nợ, công sức*: Chị H và anh H đều trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. *Về án phí*: Chị Lê Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 56, điều 81, điều 82 và điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Xử cho chị Lê Thị H được ly hôn anh Nguyễn Việt H.

2. *Về con chung*: Xử giao cho chị Lê Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Ngọc Trâm A - sinh ngày 26/7/2012, giao cho anh Nguyễn Việt H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Duy B - sinh ngày 04/01/2014 cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Lê Thị H, anh Nguyễn Việt H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. *Về án phí*: Chị Lê Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002276 ngày 12/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã P. Chị Lê Thị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã, tỉnh;
- Đương sự;
- Chi cục THADS thị xã;
- Lưu hồ sơ (2 bản);
- Lưu văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Hà Thu Hiền

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thu Hiền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Nơi nhận:

- VKSND thị xã,
- Đương sự;
- Chi cục THADS thị xã;
- UBND phường Âu Cơ;
- Lưu HS (2bản);
- Lưu văn phòng.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã, tỉnh;
- Đương sự;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Chi cục THADS thị xã;
- UBND xã Phú Hộ;
- Lưu HS (2bản);
- Lưu VP.

Nguyễn Ngọc Thuý

Hội đồng xét xử sơ thẩm
Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ tọa phiên**
toà

Nguyễn Ngọc Thuý

Nơi nhận:
THẨM
VKSND thị xã,
toà
- Dương sự;
-THADS;
-Lưu HS (2bản);
-Lưu VP

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên

Nguyễn Ngọc Thuý

Hội đồng xét xử sơ thẩm
Hội thẩm nhân dân
phiên toà

Thẩm phán- Chủ toạ

Thuý

Nguyễn Ngọc